

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình triển khai kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022

Kính gửi: HĐND huyện Krông Nô khóa VIII, kỳ họp thứ 3

Thực hiện Chương trình tác năm, thực hiện chế độ báo cáo phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước. UBND huyện Krông Nô báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng – An ninh năm 2021 và xây dựng kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng – An ninh năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI,

ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG –AN NINH NĂM 2022

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và các kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trong bối cảnh cả tỉnh nói chung và huyện Krông Nô nói riêng gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp, nhất là đợt dịch bùng phát lần thứ tư (từ cuối tháng 4/2021 đến nay), ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế vĩ mô và mọi mặt xã hội, tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế, thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội của các địa phương. Trong tỉnh, tình hình nắng hạn trong những tháng đầu năm và mưa lớn kéo dài vào các tháng cuối năm làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Trước bối cảnh đó, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, các nghị quyết, kế hoạch năm 2021 được Tỉnh ủy, HĐND huyện giao; UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ kép: vừa quyết liệt phòng, chống, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, không để lây lan diện rộng, vừa tập trung xem xét, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, cùng với đó là thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng trong năm, tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; triển khai nhiệm vụ Tổng điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện theo kế hoạch. Trước các nhiệm vụ rất lớn và khó khăn, nhưng với sự quyết tâm, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị, nỗ lực của hệ thống doanh

nghiệp và nhân dân trên địa bàn huyện, tình hình kinh tế - xã hội vẫn giữ được ổn định, duy trì tăng trưởng kinh tế, kiểm soát dịch bệnh hiệu quả, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra và đạt được một số kết quả như sau:

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA UBND HUYỆN

Trước bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp, kéo dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế vĩ mô và mọi mặt toàn xã hội, sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng, nhất là trong một số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, vận tải, du lịch,... trên phạm vi toàn quốc nói chung và tại huyện Krông Nô nói riêng. Trước bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Nghị quyết, kế hoạch, chương trình năm 2021 và chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện giao; UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã quán triệt phương châm “chống dịch như chống giặc”, tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện “mục tiêu kép”; triển khai kịp thời, đầy đủ các Thông báo kết luận của Thường trực Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy; các Nghị quyết của HĐND huyện; các ý kiến của Thường trực HĐND huyện về thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời xây dựng chương trình công tác năm 2021, ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng năm 2021 nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, 5 năm, giai đoạn 2020 – 2025 nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Krông Nô lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 31/7/2020.

Trước bối cảnh nhiều khó khăn: UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm như: tăng cường thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, đổi mới thực hiện cơ chế một cửa và xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong bối cảnh dịch Covid-19; thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu của các cơ quan báo chí giai đoạn 2021 – 2025; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai phức tạp có thể xảy ra trong thời gian tới và chỉ đạo khẩn trương khắc phục thiệt hại do mưa, lũ, lốc gây ra trên địa bàn huyện; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn huyện đồng thời yêu cầu các chủ đầu tư rà soát các công trình đầu tư trong năm 2021 còn nợ vốn đầu tư xây dựng cơ bản và đề xuất công trình khởi công mới năm 2022; chỉ đạo thành lập đoàn kiểm tra liên ngành chống thất thu ngân sách trên khâu lưu thông và hoạt động xây dựng cơ bản vãng lai; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản (cát, đá), vận chuyển buôn bán, sử dụng trái pháp luật các loài thực vật rừng trên địa bàn huyện, ...

Lãnh đạo UBND huyện tham dự, ủy quyền tham dự đầy đủ các hội nghị, cuộc họp do UBND tỉnh, các Sở ngành, Huyện ủy triệu tập; chủ trì/tham dự các buổi làm việc với phòng, ban, đơn vị để giải quyết khó khăn, vướng mắc, tiếp nhận các đề xuất, kiến nghị nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng.

III. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KHÔNG NỖ NĂM 2021.

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Công nghiệp: Nhìn chung hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong năm 2021 tuy có chịu một phần ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng vẫn duy trì đà phát triển tương đối ổn định so với năm 2020. Giá trị sản xuất Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2021 ước đạt 95% kế hoạch (1.220 tỷ đồng/1.284 tỷ đồng). Thực hiện kêu gọi Nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu đầu tư thực hiện các dự án về nông nghiệp công nghệ cao, Nhà máy chế biến các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, các dự án Nhà máy điện năng mặt trời và thủy điện nhỏ...; Tình hình sử dụng điện trong năm 2021 cơ bản ổn định, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

1.2. Nông nghiệp và nông thôn:

- *Trồng trọt:* Tổng diện tích gieo trồng, chăm sóc các loại cây trồng năm 2021. là 62.611 ha/62.611ha đạt 100% Kế hoạch cả năm. Tổng sản lượng lương thực 151.922 /148.994 tấn; Đạt 102% Kế hoạch cả năm.

- *Chăn nuôi:* Sản xuất chăn nuôi tiếp tục phát triển tương đối ổn định; Quy mô đàn gia cầm tăng, nhưng quy mô đàn gia súc giảm do ảnh hưởng của Dịch tả lợn Châu phi, Số lượng heo giao cho doanh nghiệp năm 2021 là 24.000 con, nhưng đến nay đã hoàn thiện cơ sở chuồng trại nhưng chưa thả giống. Tổng đàn gia súc là 40.140 con/90.000 con đạt 77,9% KH¹; Tổng đàn gia cầm đạt 530.000con/525.000 con đạt 101% KH.

- *Thủy lợi và phòng chống thiên tai:* Thường xuyên tổ chức triển khai các biện pháp chống hạn, cung cấp nguồn nước tưới cho cây trồng và khắc phục thiếu nước sinh hoạt. Tổng diện tích các loại cây trồng bị ngập: 41 ha, trong đó: xã Quảng Phú 4 ha cây công nghiệp dài ngày; Đăk Nang 6,9ha hoa màu; xã Đức Xuyên khoảng 23 ha hoa màu (lúa ngô, bí đỏ), Đăk Drô 2,1 ha hoa, Năm N'Đir 5 ha hoa màu.

- *Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng:* Năm 2021, trên địa bàn huyện đã thực hiện được 1.049,5 ha; đạt 108,4% kế hoạch tỉnh giao và đạt 99,9% kế hoạch huyện giao; gồm: Trồng rừng tập trung được 200,2 ha; đạt 117,7% kế hoạch tỉnh giao và đạt 100,1% kế hoạch huyện giao. Khoanh nuôi tái sinh tự nhiên được 600,0 ha; đạt 105,3% kế hoạch tỉnh giao và đạt 85,7% kế hoạch huyện giao. Trồng nông lâm kết hợp được 249,3 ha; đạt 166,2% kế hoạch huyện giao.

¹ Trâu 45.750.500 con/66.000con đạt 69,3% KH.

- *Kinh tế tập thể*: Đến nay đã thành lập mới được 02 Hợp tác xã Nông nghiệp gồm: HTX Nông nghiệp xanh Thành Phát và HTX Đông trùng hạ thảo Rồng Vàng; tổ chức tham gia Hội nghị nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10 “Chương trình Khát vọng Đắk Nông”. Lựa chọn các sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của các Hợp tác xã tiêu biểu tham gia Hội thi trưng bày sản phẩm OCOP và các sản phẩm khác tại Chương trình Khát vọng Đắk Nông. Kết quả đạt Giải nhất toàn đoàn.

- *Về công tác xây dựng Nông thôn mới*: Trong năm huyện tập trung chỉ đạo và lồng ghép các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư cho xã Đắk Drô đảm bảo đạt các tiêu chí để về đích nông thôn mới. Ước thực hiện đến cuối năm 2021 toàn huyện đạt 18/16 tiêu chí (đạt 112,5% KH).

1.3. Thương mại, dịch vụ và du lịch:

- Tình hình hoạt động Thương mại năm 2021 trên địa bàn huyện tăng trưởng tương đối chậm do ảnh hưởng dịch Covid-19; tuy nhiên thị trường hàng hóa vẫn đáp ứng được nhu cầu mua bán của người dân, tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn huyện năm 2021 ước đạt 2.358 tỷ đồng, đạt 91% so với kế hoạch năm 2021 (2.358 tỷ đồng/2.592 tỷ đồng). Trong năm ước thực hiện đến 31/12/2021 cấp được 290 giấy phép đăng ký kinh doanh với tổng số vốn đăng ký kinh doanh là: 115 tỷ đồng. So với năm 2020, số lượng đăng ký tăng 60 giấy phép, số vốn đăng ký kinh doanh tăng 12,7 % (115 tỷ/90 tỷ đồng); số giấy phép đăng ký kinh doanh tăng cao chủ yếu là đăng ký kinh doanh điện mặt trời. Thường xuyên tổ chức kiểm tra xử lý các hành vi đầu cơ găm hàng, tăng giá bất hợp lý gian lận thương mại đối với mặt hàng khẩu trang y tế, dung dịch sát khuẩn trên địa bàn huyện trong thời điểm xuất hiện dịch Covid-19; qua kiểm tra không phát hiện cơ sở nào vi phạm về việc đầu cơ, găm hàng, tăng giá để trục lợi.

Bến xe khách huyện đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân, học sinh, sinh viên và không để xảy ra tình trạng ùn ứ khách trong dịp lễ, Tết; do tình hình dịch bệnh CoVid 19 các hoạt động vận chuyển hành khách tạm dừng một thời gian, đến nay mới bắt đầu hoạt động trở lại. Khối lượng luân chuyển hàng hóa năm 2021 ước đạt 33,6 triệu tấn/km đạt 80% KH năm; Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 33,7 triệu hành khách đạt 80% KH năm. Thường xuyên tổ chức giải toả hành lang ATGT và thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông; Tiếp tục rà soát các vị trí nguy cơ tiềm ẩn giao thông, đã đề xuất và Ban an toàn giao thông tỉnh đã thực hiện lắp đặt đèn tín hiệu tại điểm giao nhau giữa tuyến đường Quốc lộ 28 và Tỉnh lộ 3 đoạn qua thị trấn Đắk Mâm, Ngã tư Nam Đà; đồng thời có biện pháp xử lý điểm tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông tại Km 298+300 - QL28.

Việc triển khai ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong giao dịch hành chính, ban hành văn bản được huyện đặc biệt quan tâm. Xem như là một tiêu chí để đánh giá xếp loại cuối năm đối với các cơ quan đơn vị. Đảm bảo thực hiện đúng theo Quyết định 37/2016 QĐ-UBND, ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tỷ lệ sử dụng mail công vụ: 80%
- Tỷ lệ sử dụng chữ ký số: 138/138, bằng 100%
- Số Chứng thư, chữ ký số được cấp cho cá nhân, tổ chức là 138
- Số Chứng thư, chữ ký số đề nghị thu hồi của cá nhân, tổ chức là 25.

Tỷ lệ trao đổi văn bản giữa các cơ quan nhà nước đã tăng lên một cách đáng kể, tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử đạt trên 90%. Việc ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính nhà nước của huyện đã đạt được nhiều thành quả, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn huyện.

Phối hợp viết tin bài, tuyên truyền về các chuỗi sự kiện, hoạt động nổi bật trong tuần của ngành, của huyện lên Trang Thông tin điện tử huyện. Thời gian qua, hoạt động trên trang TTĐT huyện luôn đạt hiệu quả cao, duy trì nhiều nội dung thông tin phản ánh hoạt động của các cấp, ngành và nhân dân trên địa bàn, thu hút nhiều lượt truy cập và theo dõi, góp phần rất lớn vào công tác tuyên truyền của huyện, trong năm 2021 huyện đã thực hiện công khai: Hơn 200 tin bài được đăng tải, đã cập nhật hơn 35 văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, đăng tải hơn 20 văn bản quản lý hành chính có liên quan, huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cài đặt ứng dụng Bluezone, PC Covid, sổ sức khỏe... trong phòng, chống dịch Covid-19 và tăng cường triển khai, sử dụng các giải pháp công nghệ phục vụ công tác phòng, chống dịch trên địa bàn huyện. Kết quả có 100% cán bộ công chức có sử dụng điện thoại thông minh đã triển khai cài đặt các ứng dụng công nghệ NCoV, BLUZONE, VIETNAM HEALTH DECLARATION, PCcovid (có 988 cán bộ, công chức; 6230 đoàn viên thanh niên) ; 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện quét mã QR-Code tại trụ sở cơ quan, nơi làm việc (55 đơn vị); Các địa điểm, cơ sở công cộng (bao gồm cả các cơ sở y tế, trường học, chợ, điểm kinh doanh đông người, nhà hàng, khách sạn, Nhà nghỉ...) đã triển khai quét mã QR Code. Bên cạnh đó, huyện có văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phổ biến, hướng dẫn cách sử dụng và bắt buộc mọi CBCC, người dân phải thực hiện quét mã QR Code khi ra, vào các địa điểm, cơ sở công cộng.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 07 nhà nghỉ, 03 khách sạn, 01 homestay đảm bảo nhu cầu lưu trú của khách du lịch. Trong 10 tháng đầu năm 2021, các cơ sở lưu trú đón 2885 lượt khách lưu trú. Riêng đối với Khu du lịch cụm thác Dray Sap - Gia Long đón gần 17.200 lượt khách tới tham quan, nghỉ dưỡng, trong đó khách nước ngoài là 356 người, khách lưu trú 600 lượt. Khu du lịch cũng đã phối hợp với nhân viên y tế tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế; triển khai đo thân nhiệt, cung cấp khẩu trang y tế cho khách tại các điểm đón tiếp và phục vụ khách du lịch.

1.4. Đầu tư phát triển:

Xác định việc giải ngân vốn đầu tư phát triển là một trong các giải pháp trọng tâm kích cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn nền kinh tế bị tác động do dịch bệnh Covid-19, công tác giải ngân vốn đầu tư trong năm trên địa bàn

huyện đã được tăng cường và đạt được một số kết quả tích cực. Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2021 là **76.231** triệu đồng² (đã trừ số dự kiến chuyển về Quỹ phát triển đất của tỉnh và số bổ sung về cho các xã từ nguồn bán đất trên địa bàn xã và hỗ trợ cho các xã, thị trấn thực hiện làm đường bê tông nông thôn), giải ngân đến ngày 31/10/2021 được là **57.949** triệu đồng đạt 76,02% KH vốn và đạt 78,10% KH vốn đã bố trí (**74.202** triệu đồng). Ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/01/2022 được 73.250/76.231 triệu đồng đạt 96,1% và đạt 98,7% kế hoạch vốn đã bố trí (73.250/74.202 triệu đồng). Cụ thể như sau:

- Nguồn vốn tỉnh quản lý và phân bổ với kế hoạch vốn là **37.456** triệu đồng, gồm các nguồn vốn: vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương, vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách TW. Thực hiện giải ngân đến ngày 31/10/2021 là **29.759/37.456** triệu đồng, đạt 79,45 %KH vốn. Ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/01/2022 là 37.169/37.456 triệu đồng đạt 99,2% KH vốn.

- Nguồn vốn huyện quản lý và phân bổ kế hoạch vốn là **29.415**³ triệu đồng (đã trừ 2.000 triệu đồng hỗ trợ có mục tiêu cho các xã, thị trấn làm đường BTNT (hỗ trợ xi măng); Thực hiện giải ngân đến ngày 31/10/2021 là **22.007/29.415** triệu đồng, đạt 74,82% KH vốn và đạt 80,36% KH vốn đã bố trí (**22.007/27.386** triệu đồng), ước thực hiện giải ngân đến 31/01/2022 là: 26,952 triệu đồng đạt 98,4% kế hoạch. Trong đó:

+ Nguồn vốn tỉnh phân cấp hằng năm theo điểm số phân bổ kế hoạch vốn là **14.450** triệu đồng, thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/10/2021 là **13.239/14.450** triệu đồng, đạt 91,62% KH vốn, đạt 91,62% kế hoạch vốn đã bố trí (**13.239/14.450** triệu đồng). Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2022 là **14.447/14.450** triệu đồng, đạt 99,98% KH vốn, đạt 99,98% KH vốn đã bố trí (**14.447/14.450** triệu đồng).

+ Nguồn vốn cân đối ngân sách cấp huyện (nguồn vốn thu tiền sử dụng đất): Kế hoạch vốn là **13.421** triệu đồng; thực hiện giải ngân đến ngày 31/10/2021 là **7.331/13.421** triệu đồng, đạt 54,62% kế hoạch vốn và đạt 64,35% KH vốn đã bố trí (**7.331/11.392** triệu đồng). Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2022 là **11.007/13.421** triệu đồng, đạt 82% KH vốn, đạt 96,6% KH vốn đã bố trí (**11.007/11.392** triệu đồng).

+ Vốn chuyển nguồn từ năm 2020 sang năm 2021 là 1.544 triệu đồng; giải ngân đến hết ngày 31/10/2021 là **1.438/1.544** triệu đồng đạt 93,12% kế hoạch vốn. Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2022 là **1.497/1.544** triệu đồng, đạt 97% KH vốn.

- Nguồn vốn ngân sách xã năm 2021 với kế hoạch vốn là **9.360** triệu đồng; Lũy kế giải ngân đến 31/10/2021 là **6.182/9.360** triệu đồng 66,05% kế hoạch vốn. Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2022 là **9.130/9.360** triệu đồng, đạt 97,5% KH vốn.

² Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2021 năm 2021 đã loại trừ số dự kiến chuyển về Quỹ phát triển đất của tỉnh theo KH là **9.001** triệu đồng và số bổ sung về cho các xã từ nguồn bán đất trên địa bàn xã là **15.974** triệu đồng

³ Vốn huyện quản lý và phân bổ giảm so với đầu năm giao tại Nghị quyết số 172/NQ-HĐND là 105 triệu đồng do nguồn thu bán đấu giá quyền sử dụng đất không đạt kế hoạch.

1.5. Tài chính, thu chi ngân sách:

1.5.1. Ngân hàng:

Ngân hàng NN&PTNT: Ước thực hiện đến 31/12/2021 tổng nguồn vốn huy động đạt 487.000 triệu đồng, tăng 57.000 triệu đồng, tương ứng tăng 13% so với 31/12/2020. Tổng dư nợ ước đạt 745.000 triệu đồng, tăng 25.000 triệu đồng, tương ứng 3% so với 31/12/2020. Nợ xấu là 0,05% trên tổng dư nợ.

Ngân hàng chính sách – xã hội: Ước thực hiện đến hết năm 2021 tổng nguồn vốn huy động đạt 43.370 triệu đồng, tăng 6.500 triệu đồng so với năm 2020, tỷ lệ tăng trưởng 18%. Trong đó tiền gửi dân cư ước đạt 20.940 triệu đồng. Doanh số cho vay năm 2021 đạt 36.500 triệu đồng, với 3.090 lượt hộ vay. Doanh số thu nợ 92.115 triệu đồng. Tổng số dư nợ các chương trình tín dụng chính sách 430.480 triệu đồng, với số 9.620 hộ gia đình còn dư nợ và tăng 36.500 triệu đồng so với năm 2020.

1.5.2. Thu chi ngân sách:

Tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 125.000/125.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán. Trong đó: Thu nội địa ước thực hiện cả năm là 93.400 triệu đồng, đạt 100% dự toán; Nguồn thu thuế, phí của huyện bị ảnh hưởng nhiều do thời tiết nắng, nóng, thiếu nước phục vụ việc phát điện nên các khoản thu từ thủy điện giảm; ảnh hưởng của việc giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19, làm giảm các khoản thu liên quan đến thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ,... từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp nhà nước, các hộ kinh doanh cá thể; ngoài ra, việc gia hạn thời gian nộp thuế, tiền sử dụng đất, miễn tiền chậm nộp, để tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh; giá cả nông sản giảm sâu và kéo dài làm ảnh hưởng lớn đến kinh tế của các hộ dân.

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện đạt 458.585 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

1.6. Quản lý quy hoạch, xây dựng:

Công tác quản lý Nhà nước về xây dựng thường xuyên được tăng cường; chất lượng công tác thẩm định ngày càng được nâng lên; tiến độ và chất lượng hồ sơ thẩm định đảm bảo theo yêu cầu và các quy định hiện hành của Nhà nước. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và thẩm định năm 2021 đến thời điểm hiện tại là 56 hồ sơ công trình, giá trị xây dựng thẩm định giảm so với đề nghị của chủ đầu tư là 1.319,895 triệu đồng, tương ứng với 2% tổng mức đầu tư xây dựng công trình. Ước thực hiện thẩm định hồ sơ xây dựng năm 2021 là 85 hồ sơ công trình. Công tác quản lý chất lượng công trình thường xuyên được chú trọng, vì vậy các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện thực hiện cơ bản đầy đủ theo trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng hiện hành, chủ đầu tư, nhà thầu thi công, các đơn vị tư vấn thực hiện cơ bản theo đúng quy định. Trong năm 2021 đã thực hiện kiểm tra 25 công trình xây dựng, có 03 công trình chưa đủ điều kiện nghiệm thu đưa vào sử dụng, chủ đầu tư và nhà thầu tổ chức khắc phục.

Công tác quản lý cấp phép xây dựng nhà ở tư nhân tiếp tục được tăng cường, quản lý chặt chẽ trong năm 2021 cấp 70 giấy phép xây dựng tuy nhiên vẫn còn tình trạng xây dựng coi nói lấn chiếm hành lang giao thông đường bộ, xây dựng trên đất nông nghiệp,... Trong năm đã xử phạt vi phạm hành chính đối với: 01 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng (xây nhà trái phép) với số tiền 15.000.000 đồng; 03 trường hợp xây dựng vi phạm hành lang ATGT đường bộ với số tiền 40.000.000 đồng.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội:

2.1. Văn hóa - Thể thao, Phát thanh - Truyền hình:

Tổ chức hướng dẫn hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn, kỷ niệm đảm bảo kịp thời, đúng định hướng; Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tình hình và các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện; tuyên truyền 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam; tuyên truyền các hoạt động chào mừng 90 năm thành lập ĐCSVN và tết Nguyên Đán Tân Sửu 2021; công tác bầu cử Đại biểu Quốc Hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ...và các công tác tuyên truyền khác đảm bảo kịp thời, đúng định hướng⁴.

Treo hơn 1000 cờ các loại, 900m² panô, treo 300 câu khẩu hiệu, biên tập 05 chương trình tuyên truyền miệng, tổ chức 38 buổi tuyên truyền xe loa phục vụ trang trí tết Nguyên đán Tân Sửu, tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và thực hiện nghị quyết của Đảng; tuyên truyền Bầu cử đại biểu HĐND các cấp và đại biểu Quốc hội khóa XV, phòng chống dịch bệnh covid-19 và các ngày lễ lớn của đất nước. Đạt 100% so với kế hoạch năm⁵...

Đối với lĩnh vực phát thanh: năm 2021 đã sản xuất 225 chương trình thời sự phát thanh gốc và 1.500 tin bài trên trang mạng xã hội Facebook, 48 tin trên trang

⁴ Triển khai cho các xã, thị trấn tạm dừng việc tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao dịp Tết Nguyên đán 2021 để phòng chống dịch; chỉ đạo treo cờ Tổ quốc dịp Tết Nguyên Đán; Hướng dẫn nội dung tuyên truyền kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam Tết nguyên đán Tân Sửu 2021; Hướng dẫn tuyên truyền năm ATGT 2021; Tuyên truyền thành công của Đại hội lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc Hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kỷ niệm 131 ngày sinh Chủ tịch hồ Chí Minh. Biên tập 01 chương trình tuyên truyền với chủ đề Mừng Đảng - Mừng Xuân, thông qua hình thức tuyên truyền bằng xe loa, lồng ghép vào các buổi chiếu phim, văn nghệ tại các xã thị trấn. Chiều 04 đêm phim phục vụ cơ sở; Công văn tuyên truyền Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Công văn thực hiện các biện pháp an toàn phòng chống dịch Covid-19; Văn bản đề nghị tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng lễ 30/4- 01/5; Báo cáo công tác tuyên truyền Bầu cử HĐND các cấp; Báo cáo định kỳ công tác CCHC-ISO; Tuyên truyền định hướng dư luận xã hội về công tác phòng chống dịch Covid-19...

⁵ Tuyên truyền kết quả cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; Tuyên truyền các hoạt động và các sự kiện diễn ra trên địa bàn huyện và các ngày lễ lớn như: Tuyên truyền Mừng Đảng - Mừng Xuân, kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930- 03/02/2021), Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ (08/3), ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3), Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch), 46 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4), Quốc tế lao động (01/5), kỷ niệm 67 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5), kỷ niệm 131 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1980-19/5/2021), 74 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2021), Kỷ niệm 76 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2021) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2021)..

thông tin điện tử của huyện, tổng số tin bài năm 2021: 4.070 tin, bài đạt 104% so với kế hoạch năm đề ra. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông triển khai tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện thông qua tin bài, phóng sự, tiếp phát sóng Đài Trung ương, Đài tỉnh đến hệ thống loa truyền thanh cơ sở. Trong năm 2021 đã tiếp phát chương trình Đài tiếng nói Việt Nam 3.600h đạt 100% KH của năm; Số giờ phát chương trình địa phương: 395h Đạt 104 % so với kế hoạch năm đề ra. Phát hơn 1.500 tin, bài trang mạng xã hội Facebook.

Ngày 05/9/2021, Phát trực tiếp lễ khai giảng năm học mới 2021-2022 qua fanpage Đài Không Nô.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn khẩn trương rà soát Giấy phép sử dụng tần số của Đài truyền thanh cấp xã, kiểm tra các cụm loa trên địa bàn, đồng thời chủ động biên tập các tin bài địa phương để phục vụ công tác bầu cử Đại biểu Quốc Hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026⁶. Đài truyền thanh các xã, thị trấn trên địa bàn huyện hoạt động đều ngày hai buổi sáng từ 04h45' đến 7h; chiều từ 17h đến 19h; các chương trình chủ yếu tiếp âm Đài tiếng nói Việt Nam, tiếp sóng Đài PT - TH tỉnh và Đài truyền thanh huyện, đồng thời thông báo thông tin ở cơ sở.

2.2. Giáo dục - Đào tạo và Khoa học - Công nghệ:

- *Giáo dục và Đào tạo*: Giáo dục đào tạo tiếp tục được đổi mới căn bản, toàn diện; năm học 2021 - 2022 toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục công lập⁷; Có 04 nhóm trẻ tư thục đã được cấp phép ; Trung tâm Bảo trợ xã hội Nhà May mắn có tổ chức hoạt động giáo dục tiểu học. Trong năm 2021 do tình hình phức tạp của dịch bệnh Covid-19, để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch; các đơn vị trường học chủ động, thực hiện bồi dưỡng kiến thức cho học sinh theo hình thức học trực tuyến và học tập trung tại trường trong thời gian thực hiện các biện pháp phòng chống dịch; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

+ Tiếp tục duy trì tốt kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%; Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đi học tiểu học đạt 100%; Số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục THCS đạt 12/12 xã.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học một cách phù hợp, tạo thuận lợi cho quá trình dạy học của giáo viên cũng như tạo được hứng thú cho học sinh trong giờ học; khai thác sử dụng hiệu quả phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Triển khai thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”, khuyến khích cán bộ, giáo viên tích cực tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; trong năm học 2020-2021 có 350⁸ đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng

⁶ Hiện nay trên địa bàn huyện có hơn 200 cụm loa phát thanh tại 93 khu dân cư

⁷ Mầm non 13 trường, tiểu học 18 trường, THCS 10 trường, TH&THCS 01 trường,

⁸ (Tăng 45 sáng kiến so với năm học 2019 – 2020) có 297 sáng kiến được công nhận cấp huyện, trong đó sáng kiến 02 xếp loại A; 123 sáng kiến xếp loại B; 172 sáng kiến xếp loại C; Tổng số sáng kiến đề nghị xét công nhận cấp tỉnh là 74 sáng kiến.

và sáng kiến kinh nghiệm tham gia thi cấp huyện; đồng thời thường xuyên khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

+ Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục được tăng cường, kết hợp với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới; trong năm học 2020-2021 tổng số trường đạt chuẩn quốc gia (không bao gồm THPT) trên địa bàn huyện đến thời điểm hiện tại là 21/42, đạt tỷ lệ 50%.

2.3. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác khám chữa bệnh: Năm 2021 mặc dù ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19 nhưng ngành Y tế huyện đã tổ chức thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và triển khai các Chương trình mục tiêu Y tế - dân số, vừa thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, đạt kết quả sau:

- Tổng số lượt khám, chữa bệnh: 91.351 lượt, đạt 67,7% KH năm, giảm 29.081 lượt so với năm 2020; điều trị nội trú: 5.287 lượt, đạt 65,3% KH năm, giảm 1.534 lượt so với năm 2020, công suất sử dụng giường bệnh đạt 57,4%.

- Tình hình dịch bệnh năm 2021 ghi nhận các bệnh dịch như: Sốt xuất huyết 15 ca, tay chân miệng 11 ca 9 giảm 110 ca so với cùng kỳ), Thủy đậu 53 ca (tăng 15 ca so với cùng kỳ), dịch Covid 19 ghi nhận (số liệu ngày 3/11/2021) là 86 trường hợp (năm 2020 không có trường hợp nào); Các loại dịch bệnh cơ bản kiểm soát tốt.

- Công tác tiêm chủng: Tiêm chủng đầy đủ cộng dồn > 92%; tiêm vắc xin Covid 19 cho đối tượng trên 18 tuổi (số liệu ngày 3/11/2021) mũi 1 đạt 98% (46.514/47.534); mũi 2 11,1% (5.275/47.534).

+ Dân số có mặt: 82.344; Số trẻ em sinh ra: 944; Số người chết: 253; số người đến: 562; số người đi: 296

Công tác bảo hiểm Y Tế: ước thực hiện đến cuối năm 2021 là 87% giảm 3,6% so với năm 2021; Tỷ lệ người dân tham gia BHYT không đạt theo kế hoạch đề ra là do năm 2021 đối tượng được cấp thẻ BHYT là dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn bị cắt giảm theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc. Theo đó số người có thẻ giảm trên 27 ngàn người cho nên tỷ lệ đạt thấp.

2.4. Các chính sách xã hội, công tác xóa đói giảm nghèo và trẻ em:

- Các chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công được thực hiện kịp thời, đảm bảo theo quy định, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc sức khỏe, đời sống người có công với cách mạng. Tổ chức tốt các hoạt động chi trả trợ cấp hàng tháng, một lần, điều dưỡng ..., thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp Lễ, Tết, các hoạt động tri ân đối các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh, hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở cho đối tượng có công, thân nhân gia đình liệt sỹ, trong năm hỗ trợ xây mới 21 nhà, sửa chữa 01 nhà cho người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 1.490 triệu đồng. Cụ thể: 18 nhà xây mới được hỗ trợ từ nguồn hỗ trợ của UBMTTQ Hà Nội với số tiền 1.260.000.000 đồng; 03 nhà xây

mới được hỗ trợ từ Tổng công ty Điện lực Miền Trung với số tiền 150.000.000 đồng, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của huyện hỗ trợ thêm mỗi nhà 20.000.000 đồng/nhà; Hỗ trợ sửa chữa cho 01 nhà cho đối tượng người bị nhiễm CĐHH suy giảm khả năng lao động 35% với số tiền 20.000.000 đồng từ nguồn Quỹ đền ơn đáp nghĩa của huyện, tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết nguyên đán và ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 cho 1.041 đối tượng người có công, cụ thể: quà của Chủ tịch nước với tổng số tiền 312.200.000 đồng; quà của UBND tỉnh Đắk Nông với số tiền 467.000.000 đồng; Cũng nhân dịp này, Lãnh đạo huyện thăm và tặng quà cho 400 gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu với số tiền 120.000.000 đồng. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông đưa, đón 21 đối tượng NCC đi điều dưỡng tại các tỉnh Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Khánh Hòa; Cấp 606 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng người có công; 780 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến.

2.5. Đào tạo lao động và giải quyết việc làm: Đã tuyển sinh 240/240 học viên tham gia học nghề nhưng do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19 và do không có nguồn kinh phí đào tạo nên các lớp nghề cho lao động nông thôn không thể tổ chức. Phối hợp với Sở Lao động TBXH tỉnh tổ chức đưa đón 105 công nhân trên địa bàn huyện đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai có nhu cầu cấp thiết về địa phương trong thời điểm dịch CoVid-19.

3. Công tác Tài nguyên - Môi trường, cải cách hành chính, Tư pháp và Nội chính

3.1. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

- *Đất đai:* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện ước thực hiện trong năm 2021 cấp được 212,76 ha/250 ha đạt 85,11%KH, thu tiền sử dụng đất cả năm ước đạt 7 tỷ đồng.

- *Công tác khoáng sản và môi trường:* Thường xuyên tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát trên địa bàn; trong năm đã xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản không phép tại xã Đắk Drô với mức xử phạt bằng hình thức phạt tiền là: 29.825.437 đồng (bao gồm cả hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu toàn bộ khối lượng khoáng sản đã khai thác được quy đổi bằng tiền), đồng thời buộc thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn.

3.2. Công tác cải cách hành chính:

Cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho người dân và tổ chức thực hiện thuận lợi các thủ tục hành chính. Cơ chế Một cửa và Một cửa liên thông đã tạo chuyển biến tích cực, tình trạng giải quyết hồ sơ không đúng quy trình, trễ hẹn từng bước được khắc phục. Trong năm 2021 đã tổ chức tiếp nhận 11.163 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển qua 689 hồ sơ; đã giải quyết xong 10.369 hồ sơ (đúng hạn 10.104 hồ sơ, chiếm 97,4 %; quá

hạn 265 hồ sơ, chiếm 2,6%); số hồ sơ đang giải quyết là 1.041 hồ sơ, số hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết là 419.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính và nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra công tác nội vụ, việc chấp hành giờ giấc làm việc và các quy định khác có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức.

3.3. Tổ chức bộ máy nhà nước, thi đua khen thưởng:

- Thực hiện quy trình nhân sự các cơ quan, đơn vị thuộc huyện sau khi có ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý các phòng ban, đơn vị, Hiệu trưởng, Hiệu phó các trường học đúng theo quy định.

Triển khai và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn huyện có 93 khu vực bỏ phiếu với số cử tri đi bầu đạt 99,7% không có đơn vị nào bầu thêm, bầu lại, đã bầu được 03 đại biểu Quốc hội và 06 đại biểu HĐND tỉnh 35/35 đại biểu HĐND huyện, 277/278 đại biểu HĐND cấp xã⁹.

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm 2021; Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021; triển khai kế hoạch kiểm tra Cải cách hành chính ISO 9001:2015 năm 2021 tại các xã, thị trấn.

- Xét công nhận 200 lao động tiên tiến, 43 chiến sĩ thi đua cơ sở; 35 tập thể lao động tiên tiến; Giấy khen 6 tập thể, 23 cá nhân. Trình ban thi đua khen thưởng tỉnh xét công nhận các danh hiệu thi đua đối với cá nhân và tập thể; khen thưởng 21 tập thể, 64 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống Covid – 19, 8 khu dân cư văn hóa 5 năm liên tục đạt danh hiệu văn hóa; khen thưởng 3 tập thể, 2 cá nhân: Có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống tội phạm; trong công tác chỉ đạo, điều hành ổn định, an toàn nguồn điện năm 2020; khen thưởng 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc năm 2020; khen thưởng đột xuất cho 01 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia vây bắt các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện; khen thưởng 5 tập thể, 21 cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 – 2020; 01 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tìm kiếm nạn nhân bị đuối nước tại Khu du lịch cùm thác Dray Sáp – Gia Long, xã Đăk Sôr, khen thưởng đối với 44 tập thể

⁹ Đại biểu HĐND huyện đã bầu 35/35 đại biểu theo đúng quy định. Trong đó: Nữ: 09 đại biểu chiếm 25,71 %; Ngoài đảng: 02 đại biểu chiếm 5,71 %; Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 09 đại biểu chiếm 25,71 %; Người dân tộc thiểu số: 05 đại biểu chiếm 14,29 %; Tôn giáo: 01 đại biểu chiếm 2,86 %; Tái cử: 16 đại biểu chiếm 45,71 %; Trên đại học: 04 đại biểu chiếm 11,43 %; Đại học: 30 đại biểu chiếm 85,74 %; Dưới đại học: 01 đại biểu chiếm 2,86 %; Cao cấp Lý luận chính trị: 23 đại biểu chiếm 65,71 %; Trung cấp Lý luận chính trị: 09 đại biểu chiếm 25,71 %. Đại biểu HĐND xã có 277/278 đại biểu được bầu theo quy định. Trong đó: Nữ: 70 đại biểu chiếm 25,27 %; Ngoài đảng: 32 đại biểu chiếm 11,55 %; Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 99 đại biểu chiếm 35,74 %; Người dân tộc thiểu số: 80 đại biểu chiếm 28,88 %; Tôn giáo: 15 đại biểu chiếm 5,41 %; Tái cử: 135 đại biểu chiếm 48,74 %; Trên đại học: 03 đại biểu chiếm 1,08 %; Đại học: 145 đại biểu chiếm 52,35 %; Dưới đại học: 129 đại biểu chiếm 46,57 %; Cao cấp Lý luận chính trị: 16 đại biểu chiếm 5,78 %; Trung cấp Lý luận chính trị: 137 đại biểu chiếm 49,47 %.

và 58 cá nhân có thành tích xuất sắc trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

3.4. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng:

Thực hiện Chương trình kế hoạch thanh tra năm 2021 đã triển khai 04 đoàn (năm trước chuyển sang 01 đoàn, triển khai trong kỳ báo cáo 03 đoàn), đã kết luận thanh tra 03 đoàn, thu hồi các khoản tiền sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra, đã có quyết định thu hồi, nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 181.298.432đ/181.298.432đ đạt 100%.

3.5. Công tác tư pháp:

- Trong năm 2021, tập trung chuẩn bị cho công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Vì vậy công tác phổ biến, tuyên truyền trong thời gian này tập trung chủ yếu về công tác bầu cử và công tác phòng chống dịch bệnh (Số lượt tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương là trên 25 lượt hội nghị, với trên 2.500 người tham dự, bao gồm cả cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện; cấp phát trên 2.100 tờ gấp hỏi đáp pháp luật về công tác bầu cử).

Công tác hòa giải ở cơ sở: Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hòa giải cho các đối tượng là Hòa giải viên ở cơ sở. Trong năm UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tiếp nhận 76 vụ việc hòa giải. Hòa giải thành: 42/76 vụ việc, đạt 55,3%; không thành 28/76 vụ việc, chiếm 36,8%; số vụ việc đang giải quyết: 6/76 vụ việc, chiếm 7,9%).

Đăng ký hộ tịch: Trong năm 2021 là: 2.336 trường hợp, Trong đó: Cấp huyện: 15 trường hợp (Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài: 01; Cải chính hộ tịch: 14). Các xã, thị trấn xã trên địa bàn huyện: 2.321 trường hợp¹⁰

Chứng thực: Trong năm trên địa bàn huyện chứng thực đã chứng thực bản sao từ bản chính: 23.943 bản; chứng thực chữ ký: 420 việc; chứng thực hợp đồng giao dịch: 1.425 việc.

3.6. Công tác dân tộc và tôn giáo:

- Công tác tôn giáo luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên; tổ chức thăm và tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết nguyên đán Tân Sửu 2021; Tổ chức thăm, tặng quà nhân dịp lễ Phật đản 2021 tại các cơ sở Phật giáo trên địa bàn huyện; Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn huyện, đặc biệt là công tác chấp hành cách ly xã hội, không tụ tập thực hiện các lễ nghi tôn giáo để phòng chống dịch Covid-19.

4. Về đảm bảo an ninh, quốc phòng:

¹⁰ Đăng ký khai sinh: 1.115 trường hợp; Đăng ký khai tử: 171 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 316 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 680 trường hợp, Đăng ký nhận con nuôi: 01 trường hợp; Nhận cha, mẹ con: 06 trường hợp; Thay đổi, bổ sung, cải chính hộ tịch: 32 trường hợp,

4.1. Về đảm bảo quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở cơ quan và các đơn vị cơ sở; tổ chức lực lượng tuần tra khu vực đóng quân; nắm chắc tình hình địa bàn, tình hình ANCT-TTATXH, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng xử lý khi tình huống xảy ra; tình hình an ninh chính trị trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu 2021 đảm bảo an toàn, ổn định. Phát lệnh gọi nhập ngũ năm 2021, quân số 148 công dân và tổ chức lễ giao nhận quân theo đúng quy định; triển khai công tác chuẩn bị huấn luyện năm 2021 cho các đối tượng theo kế hoạch; Tổ chức diễn tập phòng thủ cấp huyện và cho các xã Năm Nung xã Tân Thành và xã Nam Đà đạt loại tốt và khá tốt.

4.2. Về đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội:

Tình hình an ninh nông thôn, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được kiểm soát ổn định, chưa phát hiện các nghi vấn liên quan đến an ninh Quốc gia. Tình hình liên quan đến an ninh nông thôn, tôn giáo được theo dõi, giám sát chặt chẽ đảm bảo theo quy định của Pháp luật. Phối hợp tốt với các sở Ban ngành đề UBND tỉnh tổ chức đối thoại với người dân xã Năm N'Đir và xã Năm Nung tranh chấp đất đai tại vườn cây cao su của Công ty TNHH Một thành viên Nung Nung diễn ra đạt kết quả cao. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn diễn ra hoạt động xây dựng, coi nói cơ sở thờ tự, dựng tượng trái phép vẫn còn diễn ra.

5. Đánh giá chung và tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển:

5.1 Đánh giá chung và kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt khá, trong 22 nhóm chỉ tiêu cơ bản, gồm 9 nhóm chỉ tiêu kinh tế, 13 nhóm chỉ tiêu văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh thì có 20 nhóm chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch, chiếm 90,9% và 02 nhóm chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra chiếm 9,1% (Tổng đàn gia súc đạt năm 2021 78% kế hoạch 70,140/90 và các tiêu chí nâng cao nông thôn mới không đạt so với kế hoạch đề ra). Tuy nhiên trong các nhóm chỉ tiêu đạt kế hoạch thì vẫn còn một số chỉ tiêu thành phần mới xấp xỉ đạt hoặc không đạt kế hoạch như: Giá trị sản xuất trên 1 ha canh tác, số hộ vay vốn tạo việc làm, tổng mức bán lẻ hàng hóa... Mặt dù giá cả nông sản xuống thấp, bùng phát bệnh dịch tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò, đại dịch Covi19 đã phần nào làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, của huyện. Tuy nhiên tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện trong năm 2021 vẫn duy trì được đà phát triển ổn định, cơ bản vẫn đạt mục tiêu đề ra; Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo đúng định hướng, văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, quy mô và chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao sau khi nước ta nói lỏng giãn cách xã hội nên các hoạt động diễn ra sôi nổi, công tác khám chữa bệnh ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm, chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời chu đáo, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện; Cải cách hành chính được các cấp, các ngành quan tâm; An ninh, quốc phòng đảm bảo ổn định.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu năm 2021

Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Giá trị sản xuất (Theo giá hh) đạt 10.021 tỷ đồng, đạt 96% KH. Trong đó: Nông, lâm nghiệp đạt 5.255 tỷ đồng, đạt 100,2 % KH; Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng đạt 2.140 tỷ đồng, đạt 95% KH; Thương mại dịch vụ đạt 2.626 tỷ đồng, đạt 92% KH. Cơ cấu kinh tế năm 2021: Nông, lâm ngư nghiệp chiếm 52,44%; Công nghiệp và Xây dựng chiếm 21,36%; Thương mại và dịch vụ chiếm 26,2%.

(2) Tổng mức bán buôn, bán lẻ hàng hoá - dịch vụ tiêu dùng đạt 2.358 tỷ đồng, đạt 91%KH.

(3) Chỉ tiêu về nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng đạt 62.611 ha, đạt 100 % KH; Tổng sản lượng lương thực đạt trên 151.922 tấn, đạt 102% KH; Giá trị sản xuất trên 1ha canh tác đạt 86,5 triệu đồng, đạt 108,1% KH; Đảm bảo nguồn nước tưới cho 68,8% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới, đạt 100.%KH.

(4) Thu nhập bình quân đầu người đạt 50 triệu đồng/năm, đạt 94,8 % KH.

(5) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 125 tỷ đồng, đạt 100% KH (so với KH huyện giao).

(6) Chi ngân sách địa phương đạt 458,585 tỷ đồng, đạt 100% KH.

(7) Tổng vốn đầu tư phát triển từ NSNN trên địa bàn 73.251 tỷ đồng, đạt 96% KH. Trong đó: Vốn tỉnh quản lý 37,169 tỷ đồng, đạt 99,2% KH; Vốn huyện, xã quản lý 31,137 tỷ đồng, đạt 93% KH.

(8) Phát triển cơ sở hạ tầng: Vận động nhân dân thực hiện bê tông hoá 17 km đường giao thông nông thôn, nhựa hóa 7,8 Km đường huyện đạt 121,8% KH.

(9) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 212,76 ha, đạt 85,11% KH.

Các chỉ tiêu văn hoá – xã hội:

(10) Dân số trung bình năm 2021 trên 81.763 người, đạt 100 % KH; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,69% (KH 1,11%); mức giảm sinh 9,1‰ (KH 14,2‰); tuổi thọ trung bình 72,1 tuổi (KH 72,1 tuổi).

(11) Giáo dục: Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 21 trường/42 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 50% (KH 54,34%). Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 100% (KH 90%); tỷ lệ học sinh đi học tiểu học đạt 100% (KH 98%); tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo 100% (KH 90%); Duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn về phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở.

(12) Y tế: Duy trì 100% xã, thị trấn có trạm y tế; Số giường bệnh/vận dân 14,3 giường, đạt 100% KH; Số bác sỹ/vận dân 6 bác sỹ, đạt 100% KH; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ 100% (KH 100%); tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em >92%, đạt 100% KH; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống còn 17,7%, đạt 101% KH; Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100% (KH 100%); tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 87%, đạt 95,6% KH (91%).

(13) Lao động, việc làm: Số lao động có việc làm 55.600 người, đạt 98% KH (56.800 người); Số hộ được vay vốn tạo việc làm 235 hộ, đạt 100 % KH (235 hộ); Số lao động được đào tạo trong năm trên 1.755 lao động, đạt 88% KH (2.000 người).

(14) Văn hoá phát thanh truyền hình: Duy trì 100% xã có đài truyền thanh cơ sở; Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 89% (KH 90%); tỷ lệ thôn, bon, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa 88% (KH 89%); Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn văn hoá 50% (KH 50%); cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa 95% (KH 95%); Tỷ lệ bon, buôn có nhà sinh hoạt văn hoá cộng đồng đạt 100%; duy trì 100% bon, buôn được phủ sóng truyền hình.

(15) Giảm nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2021 (theo chuẩn mới) ước còn 3,7%, đạt kế hoạch (KH 3,8%), giảm 0,5% so với năm 2020; trong đó: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ còn 15,8%, giảm 113,3% so với năm 2020.

(16) Tỷ lệ được sử dụng điện: Tỷ lệ số hộ được sử dụng điện 99%, đạt 100% KH; tỷ lệ thôn, buôn, bon có điện lưới quốc gia 100%%, đạt 100% KH.

(17) Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 94%, đạt 100%KH.

(18) Chỉ tiêu môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom trên 97%, đạt 100% KH. Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom trên 61%, đạt 100% KH.

(19) Chỉ tiêu về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc thực hiện đạt 70.140 con, đạt 77,9% KH; Tổng đàn gia cầm đạt 530 ngàn con, đạt 101%KH.

(20) Chỉ tiêu phát triển rừng: Vận động phát triển 945,8 ha rừng, đạt 90,1% KH (Trồng rừng tập trung 165,5ha đạt 82,75% KH; Trồng nông lâm kết hợp được 249,3 ha đạt 166,2% KH; Khoanh nuôi tái sinh tự nhiên được 531ha đạt 75.8% KH); Nâng độ che phủ rừng đạt 35,1% /35,3(kể cả diện tích điều và cao su ngoài quy hoạch 3 loại rừng), đạt 99,4% KH;

(21) Xây dựng NTM: Trong năm huyện tập trung chỉ đạo và lồng ghép các chương trình, dự án, ước thực hiện đến cuối năm 2021 xã Đắk Drô đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 và toàn huyện đạt 18/16 tiêu chí nông thôn mới (đạt 112,5% KH).

Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh:

(22) 100% cơ quan, xã, thị trấn đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự đạt 100% so với Nghị quyết; Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng – an ninh cho các đối tượng đạt kế hoạch giao; Xây dựng lực lượng và tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Công tác phòng chống dịch bệnh ở người, được triển khai thực hiện quyết liệt, triệt để, hiệu quả tuy nhiên cũng có một số thôn, xã, một số cụm dân cư còn lơ là, để dịch bệnh bùng phát lây lan ra cộng đồng.

- Công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu xây dựng Nông thôn mới còn chậm do thiếu nguồn vốn đầu tư. Công tác rà soát, đánh giá làm căn cứ để đăng ký thực hiện các tiêu chí tại một số xã chưa tốt, còn chủ quan, thiếu sự phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện; Công tác tuyên truyền vận động của Mặt trận và các đoàn thể tại một số xã còn hạn chế, nên chưa phát huy được vai trò chủ thể của người dân; một số xã gặp khó khăn trong công tác vận động đóng góp đối ứng thực hiện các công trình giao thông nông thôn.

- Việc triển khai các thủ tục đầu tư và thực hiện thi công, giải ngân nguồn vốn các công trình thuộc kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 đạt cao so với mặt bằng chung của tỉnh nhưng vẫn còn chậm; một số công trình vướng mắc công tác đền bù GPMB như: Đường giao thông N5, đường N6, đường B1;B2;B4;D10 và N3 nối dài... công tác đền bù, giải phóng mặt bằng vừa triển khai chậm vừa bộc lộ nhiều hạn chế khuyết điểm ở một số công trình có một số các bộ và nhân dân cấu kết, bắt tay nhau để nâng không giá trị đền bù (như công trình hồ chứa nước Đắc Drô), gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân.

- Hiệu quả đào tạo nghề chưa cao, số lượng lao động qua đào tạo thấp, chưa có định hướng đào tạo nghề theo nhu cầu lao động của các doanh nghiệp.

- Tình hình an ninh chính trị, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các điểm dân cư tự do còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn, nhất là tranh chấp vườn cây cao su ở Nam Nung.

*** Nguyên nhân:**

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình dịch bệnh Covid 2019 diễn biến phức tạp, người lao động trở về từ các tỉnh thành phía Nam như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương ... việc quản lý cách ly chưa chắc chắn, việc quản lý dập dịch còn lúng túng chưa hiệu quả.

Giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực của huyện xuống thấp, bấp bênh (cà phê, tiêu, sầu riêng...); Kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng về giao thông thiếu đồng bộ ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện; Xây dựng nông thôn mới còn thiếu nguồn lực; vị trí địa lý của huyện không thuận lợi để kêu gọi thu hút đầu tư vào các lĩnh vực, nhất là Công nghiệp; Thương mại dịch vụ.

- Nguyên nhân chủ quan: Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước chưa được phát huy cao độ, tổ chức thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh, Huyện ủy đã có nhiều cố gắng, nhưng còn chậm và thiếu quyết liệt. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của một số đơn vị, địa phương còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém, thiếu kiểm tra, giám sát cấp dưới; kỷ cương và lề lối làm việc, hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành chưa cao, một số xã chưa có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội ở một số ngành, địa phương còn thiếu tính năng động, sáng tạo nên hiệu quả không cao, có lúc, có nơi chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Tính đột phá của một số ngành kinh tế chưa cao, thu hút nguồn lực đầu tư còn hạn chế; Nội lực ở địa phương chưa được phát huy cao độ, một số nơi và một bộ

phận cán bộ, người dân còn mang nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại cấp trên và ngân sách nhà nước.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022.

Dự báo thực hiện kế hoạch năm 2022 trong bối cảnh nước ta đã kiểm soát được hoàn toàn đại dịch Covid-19 và kinh tế phục hồi mạnh sau đại dịch, tăng trưởng trong ngành công nghiệp, thương mại và đầu tư sẽ đẩy tốc độ tăng trưởng lên đáng kể trong năm 2022.

Tuy nhiên, do tác động của đại dịch làm sản xuất, kinh doanh bị đình trệ, các chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng trong một thời gian dài sẽ tác động tiêu cực đến kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế cả nước cũng như của tỉnh. Trong huyện, tiếp tục chịu ảnh hưởng của tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, sẽ tác động lớn đến nền kinh tế của huyện, đặt ra cho các ngành, địa phương nhiều nhiệm vụ nặng nề và thách thức to lớn, đòi hỏi phải tập trung cao độ, quyết tâm phấn đấu để đạt được cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, đồng thời triển khai một cách nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp trọng tâm đề ra trong năm 2022.

Phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tạo động lực thúc đẩy phát triển cho những năm tiếp theo của giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành lĩnh vực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và chăm lo đời sống, sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Phát triển giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực hướng trực tiếp phục vụ cho nhu cầu sản xuất nội huyện. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo. củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Mục tiêu tổng quát:

Trên cơ sở dự báo kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2021; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, UBND huyện xây dựng các chỉ tiêu phát triển KT-XH chủ yếu năm 2022, gồm 22 nhóm chỉ tiêu chủ yếu, cụ thể như sau:

Tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng gắn với tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh. Triển khai mạnh mẽ các chính sách của Trung ương, tỉnh trên địa bàn huyện, góp phần giữ vững ổn định và phát triển kinh tế vĩ mô. Tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách Nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư, tăng cường giải ngân vốn đầu tư công để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh

xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc sinh sống trên địa bàn; đẩy mạnh các hoạt động phát triển du lịch. Ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy quản lý nhà nước.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2022:

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Giá trị sản xuất (Theo giá hh) đạt 10.637 tỷ đồng. Trong đó: Nông, lâm nghiệp đạt 5.231 tỷ đồng; Công nghiệp - Xây dựng đạt 2.581 tỷ đồng; Thương mại dịch vụ đạt 2.825,3 tỷ đồng. Cơ cấu nền kinh tế đến năm 2022: Nông, lâm ngư nghiệp chiếm 49,2%; Công nghiệp và Xây dựng chiếm 24,3%; Thương mại và dịch vụ chiếm 27,5%.

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hoá - dịch vụ tiêu dùng đạt 2.825,3 tỷ đồng (theo giá hiện hành).

(3) Chỉ tiêu về nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng đạt 61.949 ha. Giá trị sản xuất trên 01 ha canh tác đạt 87 triệu đồng. Đảm bảo nguồn nước tưới cho 72% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới.

(4) Thu nhập bình quân đầu người đạt 52,74 triệu đồng/năm.

(5) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 124,2 tỷ đồng.

(6) Chi ngân sách địa phương đạt 556,399 tỷ đồng.

(7) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 120,213 tỷ đồng, trong đó vốn tỉnh quản lý 60,826 tỷ đồng, vốn huyện xã quản lý: 59,387 tỷ đồng.

(8) Phát triển cơ sở hạ tầng: Vận động nhân dân thực hiện bê tông hóa 15 km đường giao thông nông thôn, Nâng cấp cải tạo đường huyện là 6 km.

(9) Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 95,5%.

2.2. Các chỉ tiêu văn hoá – xã hội – môi trường:

(10) Dân số trên địa bàn huyện năm 2022 đạt 82.344 người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,11%, tỷ lệ giảm sinh: 0,2‰.

(11) Giáo dục: Xây dựng thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia (24/42 trường chiếm 57%), tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt từ 90% trở lên, tỷ lệ trẻ em 05 tuổi đi học đạt từ 99,8% trở lên, tỷ lệ học sinh cấp tiểu học hoàn thành chương trình và chuyển cấp đạt 98%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt từ 99,8% trở lên tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt từ 95% trở lên, 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

(12) Y tế: Duy trì 100% xã, thị trấn có trạm y tế, tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%, tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ 100%, số giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế): 14,2 giường, tỷ lệ Bác sỹ/10.000 dân: 6,2 bác sỹ, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống còn 17,9%, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 91%.

(13) Lao động - việc làm: Số lao động có việc làm: 56.800 người, số lao động được tạo việc làm từ 2.000 lao động trở lên, số hộ được vay vốn tạo việc làm 235 hộ.

(14) Văn hóa phát thanh truyền hình: Duy trì 100% xã có đài truyền thanh cơ sở, tỷ lệ gia đình đạt văn hoá đạt 90%, tỷ lệ thôn, buôn, bon, tổ dân phố văn hoá đạt 89%, tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt văn hoá đạt 95%, tỷ lệ xã, Thị trấn đạt chuẩn văn hoá đạt 50%.

(15) Giảm Nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia giảm còn 3%, giảm 0,5% so với năm 2021. Trong đó: Tỷ lệ hộ nghèo bào dân tộc thiểu số tại còn 14,8%, giảm 1% so với năm 2021.

(16) Tỷ lệ hộ sử dụng điện: Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99,4%, tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn 97%.

(17) Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 97,5%

(18) Chỉ tiêu môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 97%, tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom 61%.

(19) Chỉ tiêu chăn nuôi: Tổng đàn gia súc phần đầu thực hiện đạt 74.550 con, tổng đàn gia cầm đạt 540.000 con.

(20) Chỉ tiêu bảo vệ rừng: Vận động phát triển 900 ha (trồng tập trung 150 ha, khoanh nuôi tái sinh 600 ha, nông lâm kết hợp 150 ha), nâng độ che phủ lên 35,8% (bao gồm diện tích khoanh nuôi tái sinh và cập nhật diện tích cây đa mục đích và ngoài quy hoạch 3 loại rừng).

(21) Xây dựng nông thôn mới: Toàn huyện thực hiện 19 tiêu chí, trong đó có 06 tiêu chí nâng cao và có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Nâm NDir), xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, rẫy mẫu tại các xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2.3. Các chỉ tiêu Quốc Phòng – An Ninh:

(22) Cơ quan, xã, thị trấn đạt chuẩn về an toàn về an ninh trật tự là 100%. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt kế hoạch giao; Xây dựng lực lượng và tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC CHỦ YẾU.

1. Về phát triển kinh tế.

1.1. Phát triển nông nghiệp và nông thôn:

- Phát triển ngành Nông nghiệp bảo đảm kế hoạch sản xuất theo lợi thế và nhu cầu thị trường để phân loại thành 3 trục sản phẩm: Nhóm sản phẩm chủ lực quốc gia; Nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh và nhóm sản phẩm là đặc sản địa phương theo mô hình “Mỗi xã một sản phẩm”. Tập trung triển khai 02 Đề án trọng điểm của ngành nông nghiệp là Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và vùng nông nghiệp công nghệ cao. Tổ chức cơ cấu lại lĩnh vực trồng trọt, gắn với xây dựng các vùng nông nghiệp Công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; Ứng dụng công nghệ sinh học, sản xuất an toàn, phù hợp với nhu cầu của thị trường; Sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo nhu cầu của thị trường, bảo đảm môi trường sinh thái. Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất theo Nghị Quyết 04-NQ/TU ngày 07/4/2011 của Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện và rà soát các Quy hoạch về Nông nghiệp, điều chỉnh đưa vào Quy hoạch chung Kinh tế xã hội cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương cũng như các tiểu vùng, tạo điều kiện khai thác tiềm năng và lợi thế cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- Ưu tiên phát triển quy mô chăn nuôi theo hướng trang trại. Hỗ trợ nhân nguồn gen giống chất lượng cao bằng phương pháp gieo tinh nhân tạo, đầu tư nguồn đực giống chất lượng tốt để tăng trọng lượng, chất lượng thực hiện quy trình nuôi nhốt hoàn toàn. Tạo môi trường thuận lợi để các Doanh nghiệp yên tâm đầu tư phát triển chăn nuôi vào địa bàn huyện. Áp dụng an toàn sinh học trong phòng chống dịch bệnh. Khai thác tốt nguồn nước dồi dào của huyện để phát triển các loài cá có giá trị thương phẩm cao. Triển khai thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh vật nuôi tiếp tục không để phát sinh lây lan bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; chú trọng phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để người dân yên tâm tái đàn phát triển chăn nuôi.

- Phát triển thủy lợi theo định hướng hiện đại hoá, tăng dần mức đảm bảo phục vụ cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ..., đảm bảo an ninh lương thực và phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hoá. Chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra, nâng cao mức bảo đảm tiêu thoát nước, chống úng ngập, bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, tăng độ che phủ để tăng nguồn sinh thủy. Tuyên truyền cho nhân dân áp dụng các biện pháp sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm các công nghệ tưới tiết kiệm nhỏ giọt, phun mưa tại gốc và xây dựng các mô hình tưới tiết kiệm nhỏ giọt, phun sương...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển hiện công tác giao, cho thuê rừng và đất quy hoạch phát triển rừng hàng năm để rừng và đất quy hoạch phát triển rừng thực sự có chủ; đẩy mạnh xã hội hóa, có cơ chế, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tập trung đổi mới phương pháp chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Nông thôn mới sao cho phù hợp với tình hình thực tế từng xã. Phát huy vai trò của người đứng đầu, phân công, phân nhiệm phải đi đôi với công tác kiểm tra, giám sát gắn với thi đua khen thưởng và đánh giá phân loại công chức, viên chức cuối năm.

Nâng cao vai trò của mặt trận các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động xây dựng nông thôn mới, bằng các chương trình, phong trào cụ thể thiết thực. Tiếp tục phát huy hiệu quả hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, kịp thời đưa các tin bài, phóng sự gương điển hình tiên tiến, các chủ trương chính sách của đảng, nhà nước và các chương trình, kế hoạch đến với người dân để phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

1.2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

- Hoàn thành thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng và các nhà máy sản xuất công nghiệp phục vụ nông nghiệp như chế biến gạo, hoa quả, mủ cao su, cà phê, ca cao, thức ăn gia súc, tận dụng lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương; Quản lý chặt chẽ, khai thác hợp lý, tiết kiệm cát, đá, đất sét sản xuất vật liệu xây dựng, ưu tiên sản xuất gạch không nung. Khôi phục và phát triển một số nghề thủ công, mỹ nghệ truyền thống, có lợi thế về nguyên liệu, thị trường, hàng lưu niệm cho khách du lịch.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, phối hợp với các cơ quan chức năng tỉnh để quảng bá tiềm năng, thế mạnh của huyện. Tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế, đầu tư vốn phát triển sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.

- Triển khai kế hoạch Khuyến công năm 2021 nhằm mục tiêu khuyến khích phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội, lao động trên địa bàn huyện.

1.3. Phát triển Thương mại - Dịch vụ:

- Khuyến khích phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ, đa dạng về sản phẩm hàng hóa, dịch vụ (kể cả vui chơi, giải trí, tham quan, du lịch) nhất là cung ứng vật tư cần thiết cho sản xuất, đời sống, tiêu thụ sản phẩm, cung cấp thông tin thị trường, cung cấp và hướng dẫn kỹ thuật, công nghệ sản xuất, bảo vệ sản phẩm, dịch vụ tín dụng tăng nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh và khai thác chợ theo kế hoạch. Từ đó tăng sức mua của người tiêu dùng, trao đổi hàng hóa, cung cấp thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng cho nhân dân.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động trong việc kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, đặc biệt là xăng dầu, khí hóa lỏng và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân; ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, tăng giá bất hợp lý, gây mất ổn định thị trường.

1.4. Tài nguyên & Môi trường:

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu. Lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu 2020 - 2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 theo quy định. Tiếp tục rà soát xây dựng, thực hiện số hóa cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn huyện nhằm phục vụ quản lý nhà nước về đất đai. Đẩy mạnh công tác giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, từng bước đề xuất rút ngắn, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát hoạt động khai thác cát dọc sông và xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện nhất là tình trạng khai thác đá núi lửa, đất làm vật liệu san lấp,... Triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp trong quản lý hoạt động khai thác cát khu vực giáp ranh hai tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường; Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn huyện hoàn thiện các hồ sơ pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị sản xuất, kinh doanh có ảnh hưởng tới môi trường; kịp thời xử lý các trường hợp cố tình gây ô nhiễm môi trường.

1.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thu, chi ngân sách:

Thực hiện tốt các quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi. Tăng cường công tác quản lý thu; điều hành thu, chi ngân sách và quản lý tài sản công chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm kỷ cương tài chính ngân sách. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người nộp thuế trong sản xuất kinh doanh; Tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, ổn định thị trường để doanh nghiệp phát triển theo hướng bền vững, lâu dài nhằm nuôi dưỡng nguồn thu và tăng thu cho ngân sách. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, tập trung các hoạt động chống thất thu ngân sách. Thực hiện điều hành chi NSNN trong phạm vi dự toán được giao; chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi quản lý hành chính; giảm tối đa các khoản chi hội nghị, tiếp khách; hạn chế các khoản chi phát sinh ngoài dự toán.

1.6. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển:

- Huy động tối đa các nguồn lực trong nhân dân, cùng với nguồn lực của các dự án và ngân sách nhà nước để thực hiện các tiêu chí về cơ sở hạ tầng nông thôn mới; tăng cường thực hiện các biện pháp tăng nguồn thu, trong đó chú trọng các nguồn thu từ sản xuất kinh doanh, thu tiền sử dụng đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, ưu tiên huy động vốn đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế ở tất cả các ngành, lĩnh vực, ở tất cả các khâu trong quá trình đầu tư. Tập trung chỉ đạo,

phân công trách nhiệm cụ thể của các ngành, các cấp chính quyền trong việc phối hợp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, áp dụng đúng các chính sách đền bù đảm bảo quyền lợi của người bị thu hồi đất, tăng cường công tác giải thích, tuyên truyền vận động nhất là chính quyền cấp xã để người bị thu hồi đất chấp hành bàn giao đất, tạo được quỹ đất sạch, cải thiện quy trình thủ tục hành chính để tạo môi trường thông thoáng cho các tổ chức, cá nhân có điều kiện đầu tư vào các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, thể thao, dịch vụ theo hình thức xã hội hóa, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn dịch vụ công cộng trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh vốn đối với những dự án, công trình chậm tiến độ, cho những dự án có khả năng hoàn thành trong năm nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

1.6. Phát triển, đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị:

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; phát triển đô thị Đắc Mâm theo hướng chuẩn đô thị loại IV. Rà soát lại các tiêu chí phát triển đô thị, chủ động nguồn lực cho đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị như: Giao thông, cấp nước, thoát nước, điện chiếu sáng, viễn thông, cấp nước, hệ thống xử lý nước thải trong khu vực đô thị, khu dân cư, cây xanh đô thị.

- Đầu tư xây dựng và phát triển GTNT một cách thống nhất, cân đối, đồng bộ, đảm bảo sự liên hoàn giữa mạng lưới đường bộ địa phương; tăng cường công tác bảo trì đường GTNT đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững cơ sở hạ tầng giao thông hiện có; tiếp tục nâng cấp, cấp và xây dựng mới các công trình cơ sở hạ tầng giao thông mang lại hiệu quả kinh tế xã hội nhanh, trước hết là các tuyến đường huyện, các trục giao thông đối ngoại và các tuyến đường có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược xóa đói giảm nghèo và phục vụ an ninh quốc phòng của huyện.

2. Về phát triển xã hội:

2.1. Phát triển giáo dục, đào tạo:

- Tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; tổ chức các hoạt động nhằm tạo sân chơi trí tuệ để học sinh tham gia giao lưu và học tập; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, phát triển thể chất cho học sinh.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, nhất là đối với các trường đến chu kỳ kiểm tra kiểm công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trường học theo hướng tinh gọn; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, chất lượng dạy và học, nhất là các khu vực, điểm dân cư xa trung tâm huyện, xã; tăng cường xã hội hoá đầu tư vào lĩnh vực giáo dục.

- Phát huy vai trò tự chủ trong quản lý nhà nước, nhất là về chương trình, nội dung và chất lượng giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

2.2. Phát triển y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Từng bước nâng cao năng lực và hiệu quả chuyên môn, đáp ứng tốt yêu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; quan tâm làm tốt công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách,... Tiếp tục triển khai thực hiện cải tiến khâu đón tiếp, khám chữa bệnh. Triển khai có hiệu quả các chương trình y tế; thu hút bệnh nhân khám và điều trị tại trạm, phát triển vườn thuốc nam, tăng cường khám và điều trị kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền

- Thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn huyện nhất là dịch bệnh Covid-19, bệnh Bạch Hào, bệnh tay-chân-miệng, sốt xuất huyết, sởi, thủy đậu, cúm A (H5N1, H7N9) và sốt rét; Chỉ đạo xử lý kịp thời, không để bệnh lây lan ra diện rộng.

- Thường xuyên giám sát, hướng dẫn thực hiện và duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí Quốc gia về y tế xã nâng cao theo lộ trình.

- Duy trì và tổ chức tốt công tác tiêm chủng mở rộng và an toàn tiêm chủng tại 12/12 xã, thị trấn, tiếp tục phát triển các điểm tiêm chủng ngoài trạm đủ điều kiện, nhằm nâng cao chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng tại các xã khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện BHYT học sinh, hộ gia đình; Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật BHYT sâu rộng trong nhân dân. Thực hiện các biện pháp triển khai bao phủ BHYT toàn dân; Phấn đấu, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 100% hộ nghèo, đối tượng chính sách và trẻ em dưới 6 tuổi; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 91% trở lên so với dân số theo chỉ tiêu được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y, dược tư nhân, kinh doanh mỹ phẩm trên địa bàn để kịp thời hướng dẫn, nhắc nhở và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2.3. Phát triển văn hóa, thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến mọi tầng lớp nhân dân. Tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện và Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

- Tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể

thao trên toàn huyện. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hoá nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao; hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Triển khai các tiêu chí TDTT gắn với tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa, thôn bon, buôn, tổ dân phố văn hóa, xã văn hóa để từng bước xây dựng, hình thành và tiến tới xét công nhận gia đình thể thao, Thôn, bon, buôn TDTT và xã TDTT.

- Đẩy mạnh thực hiện thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 08/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch thành nền kinh tế mũi nhọn. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội đối với sự nghiệp bảo vệ và phát huy di sản văn hóa; tăng cường công tác xã hội hóa trong lĩnh vực di sản văn hóa. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, gắn các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch.

2.4. Đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm:

- Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người yếu thế trong xã hội. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, quỹ tín dụng để hỗ trợ phát triển sản xuất, ổn định đời sống, thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách của Nhà nước về dân tộc, góp phần nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc.

- Thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo và giải quyết việc làm, tăng cường thực hiện các chính sách, biện pháp trợ giúp phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cho người nghèo thông qua các chính sách về y tế, giáo dục, nước sinh hoạt, nhà ở, đất đai, hạ tầng phục vụ dân sinh, thu hẹp chênh lệch trong việc sử dụng dịch vụ công và phúc lợi xã hội, giữa các bộ phận dân cư.

- Nâng cao hiệu quả dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, chủ động kết nối doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu lao động, nhằm đảm bảo giải quyết việc làm sau đào tạo, phấn đấu vượt kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động. Thực hiện tốt công tác phối hợp, tư vấn hỗ trợ xuất khẩu lao động.

3. Cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm tăng cường kỷ cương và kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức nhà nước; Nâng cao đạo đức, trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức nhà nước, trước hết là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; quy chế phối hợp giám sát của Mặt trận Tổ quốc đối với hoạt động của cơ quan, cán bộ và công chức nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính và nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra công tác nội vụ, việc chấp hành giờ giấc làm việc và các quy định khác có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “Một cửa” tại huyện và các xã, thị trấn, trước hết cần tiếp tục thực hiện cải cách các thủ tục có liên quan trực tiếp đến hoạt động và đời sống của người dân. Thực hiện nghiêm nguyên tắc công khai, minh bạch quy chế, quy trình và thực hiện xử lý thủ tục hành chính của nhân dân và doanh nghiệp theo đúng cam kết về thời gian đã công khai.

- Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tổ chức đối thoại để giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công dân, nhằm bảo đảm ổn định chính trị, xã hội. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực tổ chức bộ máy, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước.

4. Công tác quốc phòng, an ninh:

4.1. Quốc phòng: Nắm chắc tình hình chuẩn bị lực lượng tham mưu xử lý các tình huống; Huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 100% các đối tượng trong nhiệm kỳ. Hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển dân quân tự vệ, dự bị động viên; giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Cũng cố doanh trại, trang bị, công cụ, vật chất bảo đảm cho lực lượng hoạt động theo đề án quốc phòng đã được phê duyệt, tập trung hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuẩn bị triển khai công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp huyện, cấp xã.

4.2. An ninh: Tăng cường bảo vệ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các phương án phòng, chống gây rối, bạo loạn trộm vượt biên; phòng chống tội phạm; phòng chống tệ nạn xã hội, kiểm chế tai nạn giao thông, tập trung chuẩn bị nội dung triển khai công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp huyện, cấp xã.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của huyện Krông Nông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh Đắk Nông;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Kế hoạch &ĐT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các Phòng, Ban, ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT (TH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn